

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình khung đào tạo trình độ tiến sĩ
ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam,
ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, ngành Xuất bản

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quyết định số 1537/QĐ-TTg ngày 22/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Khoản 3, Điều 16 Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009- TT- BGD&ĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo;

Theo đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, ngành Xuất bản tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền kèm theo Quyết định này.
- Điều 2.** Các nghiên cứu sinh học các học phần bổ sung trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ theo quy định được bố trí học cùng với lớp đại học, cao học chuyên ngành theo Quy chế đào tạo hiện hành.
- Điều 3.** Trưởng ban Quản lý Đào tạo, Trưởng các khoa đào tạo trình độ tiến sĩ, nghiên cứu sinh và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Học viện CTQG HCM ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo ;
- Ban Giám đốc HV;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC *[Chữ ký]*


PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
NGÀNH XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5804/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 23/10/2017
của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

1. Học phần bổ sung, chuyển đổi

1.1. NCS đã có bằng thạc sĩ ngành đúng, ngành phù hợp theo định hướng ứng dụng: học 4 tín chỉ

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Phân bổ	
				Lý thuyết	Thực hành
1	CHXD03020	Lý luận về Đảng cầm quyền	2,0	1,5	0,5
2	CHXD03021	Chính sách công	2,0	1,5	0,5

1.2. NCS có bằng thạc sĩ ngành gần: học 10 tín chỉ

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Phân bổ	
				Lý thuyết	Thực hành
1	CHXD03022	Chủ nghĩa Mác – Lênin về xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	2,0	1,5	0,5
2	CHXD03012	Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	2,0	1,5	0,5
3	CHXD03020	Lý luận về Đảng cầm quyền	2,0	1,5	0,5
4	CHXD03023	Quản lý nhà nước trong các lĩnh vực trọng yếu (nâng cao)	2,0	1,5	0,5
5	CHXD03021	Chính sách công	2,0	1,5	0,5

1.3. NCS chỉ có bằng đại học (ngành đúng, ngành phù hợp): học 39 tín chỉ thuộc Chương trình đào tạo thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước theo định hướng nghiên cứu (trừ học phần Ngoại ngữ và Luận văn).

2. Chương trình bắt buộc đối với tất cả NCS:

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Phân bổ	
				Lý thuyết	Thực hành
2.1. Học phần trình độ tiến sĩ			12,0		
Bắt buộc			8,0		
1	DPA08310	Sự phát triển lý luận và thực tiễn xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức	2,0	1,5	0,5
2	DPA08311	Sự phát triển lý luận và thực tiễn xây dựng Đảng về tổ chức và phương thức lãnh đạo của Đảng	2,0	1,5	0,5

3	DPA08312	Tổ chức và thực hiện quyền lực nhà nước	2,0	1,5	0,5
4	DPA08313	Cải cách hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay	2,0	1,5	0,5
<i>Tự chọn</i>			4/12		
5	DPA08314	Phương pháp nghiên cứu, xây dựng và hoàn thành luận án tiến sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	2,0	1,5	0,5
6	DPA08315	Đảng cầm quyền và nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam	2,0	1,5	0,5
7	DPA08316	Các mô hình tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước đương đại	2,0	1,5	0,5
8	DPA08317	Những nhận thức mới về Đảng và xây dựng Đảng trong di sản lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam	2,0	1,5	0,5
9	DPA08318	Các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam	2,0	1,5	0,5
10	DPA08319	Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong điều kiện mới	2,0	1,5	0,5
2.2. Chuyên đề tiến sĩ (NCS tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến đề tài luận án, thể hiện thành 3 chuyên đề, mỗi chuyên đề có thời lượng 2 tín chỉ)			6,0		
2.3. Tiểu luận tổng quan			2,0		
2.4. Nghiên cứu khoa học			2 bài báo		
2.5. Luận án tiến sĩ			70,0		
Tổng			90,0		